

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP**



HIDICO

TIỀN PHONG - SÁNG TẠO - BỀN VỮNG

TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

29/3/2019

**HIDICO**

TIỀN PHONG - SÁNG TẠO - BỀN VỮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NHÀ & KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP
A: Số 12, Lý Thường Kiệt, P.1,
Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

DONG THAP HOUSING & INDUSTRIAL ZONE
DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANY
A: 12, Ly Thuong Kiet Road, Ward 1, Cao Lanh
City, Dong Thap Province

MỤC LỤC

STT	Trích yếu nội dung
1	Thế lệ làm việc, biểu quyết tại Đại hội.
2	Chương trình họp Đại hội.
3	Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2018 và định hướng năm 2019.
4	Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
5	Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2018.
6	Báo cáo hoạt động BKS năm 2018.
7	Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018.
8	Tờ trình báo cáo mức thù lao HĐQT, BKS và chi phí hoạt động BKS năm 2018; đề xuất năm 2019.
9	Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019.
10	Tờ trình phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc năm 2019.



**HIDICO**

TIỀN PHONG - SÁNG TẠO - BỀN VỮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NHÀ & KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP
A: Số 12, Lý Thường Kiệt, P.1,
Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

DONG THAP HOUSING & INDUSTRIAL ZONE
DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANY
A: 12, Ly Thuong Kiet Road, Ward 1, Cao Lan
City, Dong Thap Province

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 3 năm 2019

THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Điều 1. Tất cả Cổ đông, đại diện Cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua, biểu quyết và bỏ phiếu bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa điều khiển cuộc họp. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lệ, có trật tự, đúng theo chương trình đã thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự chịu sự kiểm tra và các biện pháp an ninh khác.
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp khi:

Được số Cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp đồng ý.

Đối với quyết định liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty thì phải được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp đồng ý.

Điều 4. Biểu quyết tại Đại hội:

a) Các vấn đề có trong văn kiện trình Đại hội thì biểu quyết bằng hình thức đánh dấu "X" vào Phiếu biểu quyết được in sẵn (PBQ-1):

- Trong mỗi vấn đề, Cổ đông biểu quyết bằng hình thức đánh dấu "X" vào 01 trong 03 phương án biểu quyết (đồng ý | không đồng ý | không có ý kiến). Nếu thay đổi phương án lựa chọn, khoanh tròn phương án cũ ☒ và chọn lại phương án mới ☐.

- Trường hợp các phiếu biểu quyết không có dấu Công ty, bôi xóa, không chọn hoặc chọn nhiều hơn 01 phương án biểu quyết trong mỗi vấn đề,... thì sẽ được hiểu là “không có ý kiến”.

- Sau khi biểu quyết xong tất cả vấn đề, Cổ đông bỏ phiếu biểu quyết vào thùng phiếu.

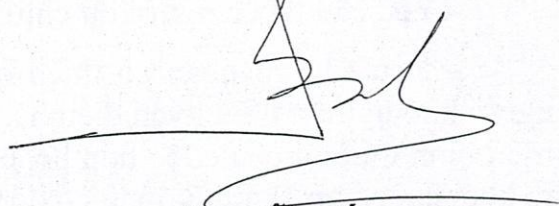
b) Các vấn đề phát sinh (nếu có); nghị quyết Đại hội và một số nội dung khác sẽ được biểu quyết bằng hình thức giờ phiếu biểu quyết tại chỗ (PBQ-2):

- Trong từng vấn đề, Cổ đông lần lượt biểu quyết đồng ý, biểu quyết không đồng ý, và biểu quyết không có ý kiến. Mỗi Cổ đông chỉ được biểu quyết 01 lần cho 01 vấn đề.

- Việc tính tỷ lệ biểu quyết được thực hiện theo phương thức loại trừ, nghĩa là lấy tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự Đại hội trừ đi tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý và không có ý kiến, sẽ ra số phiếu biểu quyết đồng ý.

Điều 5. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp là cơ sở để dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thông qua trước khi bế mạc./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Ngân

**HIDICO**

TIỀN PHONG - SÁNG TẠO - BỀN VỮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NHÀ & KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁPA: Số 12, Lý Thường Kiệt, P.1,
Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng ThápDONG THAP HOUSING & INDUSTRIAL ZONE
DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANYA: 12, Ly Thuong Kiet Road, Ward 1, Cao Lanh
City, Dong Thap Province

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI

I	KHAI MẠC
1	Đăng ký Cổ đông, phát tài liệu.
2	Thủ tục bắt đầu buổi họp:
-	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
-	Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.
-	Thông qua Thê lệ làm việc, biểu quyết tại Đại hội. <i>(biểu quyết)</i>
-	Giới thiệu: Chủ tọa đoàn, Thư ký, Tổ kiểm phiếu. <i>(biểu quyết)</i>
II	NỘI DUNG
1	Thông qua chương trình họp Đại hội. <i>(biểu quyết)</i>
2	Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2018 và định hướng năm 2019.
3	Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
4	Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2018.
5	Báo cáo hoạt động BKS năm 2018.
6	Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018.
7	Tờ trình về báo cáo mức thù lao HĐQT, BKS và chi phí hoạt động BKS năm 2018; đề xuất năm 2019.
8	Tờ trình chọn công ty kiểm toán năm 2019.
9	Tờ trình phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm TGD năm 2019.
10	Đại hội thảo luận và biểu quyết từ mục 2 đến mục 9.
11	Nghỉ giải lao.
12	Công bố kết quả biểu quyết từ mục 2 đến mục 9.
III	BẾ MẠC
1	Thông qua dự thảo Nghị quyết cuộc họp. <i>(biểu quyết)</i>
2	Bế mạc.



Đồng Tháp, ngày 29 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018
và định hướng năm 2019

I. Tình hình hoạt động năm 2018:

1.- Đánh giá chung:

*** Thuận lợi:**

- Tình hình chung có tác động, dẫn đến khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của H.Group; nhưng HĐQT, Ban điều hành đã quyết tâm phấn đấu vượt qua khó khăn, triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018; bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Các sản phẩm tạo ra dòng tiền được quan tâm và đẩy mạnh doanh thu: Cát san lấp, BĐS nhà - đất ở (DA Mỹ Phú), BĐS nghỉ dưỡng (Phú Thuận), Khu công nghiệp v.v...

- Kinh doanh khai thác cát ổn định; sản lượng khai thác đúng chỉ tiêu được cấp phép khai thác.

*** Khó khăn:**

- Dự án nhà ở, đất ở còn gặp nhiều khó khăn bởi các thủ tục pháp lý về chuyển mục đích sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất v.v..., ảnh hưởng đến việc thực hiện các hồ sơ chuyển nhượng sản phẩm và QSH cho khách hàng.

- Việc xác định nghĩa vụ tài chính giữa Công ty và Cục thuế Đồng Tháp có khác biệt; HIDICO phải nộp thuế trước, khiếu nại sau gây khó khăn về dòng tiền và mất nhiều thời gian chờ giải quyết khiếu nại, khiếu kiện.

- Trong năm, có nhiều lượt đoàn vào kiểm tra, thanh tra; dẫn đến dư luận không tốt về thương hiệu và uy tín HIDICO.

- Các công ty thành viên chưa chủ động phát huy năng lực huy động vốn (ngắn, trung, dài hạn) để đầu tư phát triển sản phẩm tiềm năng, lợi thế.

2.- Tình hình thực hiện các dự án, sản phẩm:

(Xem Phụ biểu chi tiết kèm theo)

II. Kết quả SXKD năm 2018:

ĐVT: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	HIDICO		%(TH/KH)	HIDICO. GROUP (Hợp nhất)
		KẾ HOẠCH năm 2018	THỰC HIỆN 2018		
A	B	1	2	3 =2/1	4
1	Tổng doanh thu	135.611	136.330	100%	218.360
2	Tổng chi phí	88.081	110.765	125%	196.855
3	Lợi nhuận trước thuế	44.030	25.565	58%	21.505
4	Lợi nhuận sau thuế	31.701	16.064	51%	12.005
5	Nộp Ngân sách	51.205	81.604	159%	84.998
6	Dự kiến tỷ suất cổ tức/VCSH	58%	29%	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất 2018 đã được kiểm toán bởi AFC – CN Cần Thơ)

Tuy chưa đạt lợi nhuận như kỳ vọng nhưng HIDICO đã đạt được một số mục tiêu quan trọng như:

- Cấu trúc khoản đầu tư tài chính dài hạn tại Cty Phú Thuận thành nguồn vốn phục vụ hoạt động của HIDICO (thông qua nghiệp vụ chuyển nhượng vốn).
- Cấu trúc nguồn vốn CSH tại Công ty Sen vàng (chuyển nhượng vốn BIDV tại Sen Vàng; giải thể Sen Vàng để thu hồi vốn đầu tư tài chính).
- Điều chỉnh tăng 100% hạn mức tín dụng vốn lưu động (từ 10 tỷ lên 20 tỷ đồng).

III.- Định hướng 2019:

1/- Định hướng Kế hoạch 2019:

- Thực hiện lộ trình tăng vốn điều lệ, phấn đấu đến đầu năm 2020 vốn điều lệ HIDICO là: 100 tỷ đồng.
- Thực hiện mục tiêu, chương trình nhà ở giá thấp HIDICO; đầu tư thiết bị thi công nhà ở giá thấp.
- Đầu tư nhà xưởng cho thuê tại KCN-SĐ.
- Nâng cấp, cải tạo Nhà máy xử lý nước thải (khu A1, C).

2/- Một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2019:

ĐVT: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	HIDICO	GHI CHÚ
1	Tổng doanh thu	283.000	
2	Tổng chi phí	173.000	
3	Lợi nhuận trước thuế	110.000	
4	Tăng vốn điều lệ	+70.000	Đến 01/01/2020 VDL: 100 tỷ đồng
5	Tỷ suất cổ tức/VDL	51%	

IV/- Những công việc trọng tâm 2019:

1/- Đầu tư công nghệ quản lý và đào tạo, bồi dưỡng lao động đáp ứng kỹ năng vận hành công nghệ nhằm đáp ứng minh bạch thông tin theo qui định khi niêm yết UPCOM.

2/- Lĩnh vực tài chính:

- Cấu trúc, tăng cường vốn chủ sở hữu (VĐL): Cuối năm 2019 đạt 100 tỷ Vốn điều lệ (quyết tâm thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số: 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/3/2018).

- Xác lập chủ sở hữu, định giá tài sản thế chấp để vay tín dụng trung, ngắn hạn (để sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả hơn, ổn định hơn).

- Lập các định mức riêng cho từng sản phẩm hiện có và sản phẩm chiến lược; phục vụ công tác lập Kế hoạch, kiểm soát nội bộ nhằm đánh giá hiệu quả của điều hành SXKD.

- Xây dựng, ban hành Quy chế sử dụng, thống kê, phân tích, báo cáo của từng định mức chi phí.

3/- Lĩnh vực kinh doanh:

- Khai thác tối đa sản phẩm đang có lợi thế: Khai thác cát sông; hạ tầng KCN-SĐ.

- Thay đổi mô hình kinh doanh nhà ở, đất ở.

- Kiện toàn tổ chức Phòng kinh doanh nhằm đạt yêu cầu quản trị rủi ro về pháp lý:

+ Hợp đồng mua, bán; chuyển nhượng BĐS;

+ Chăm sóc khách hàng.

4/- Đầu tư phát triển sản phẩm dịch vụ, sản phẩm mới:

- Sản phẩm dịch vụ khu công nghiệp: tạo doanh thu ổn định, lâu dài như: Nước cấp, nước thải, điện mặt trời, nhà xưởng cho thuê, đất cây xanh, bến bãi v.v..

- Nhà ở giá thấp, cạnh tranh thị trường cao.

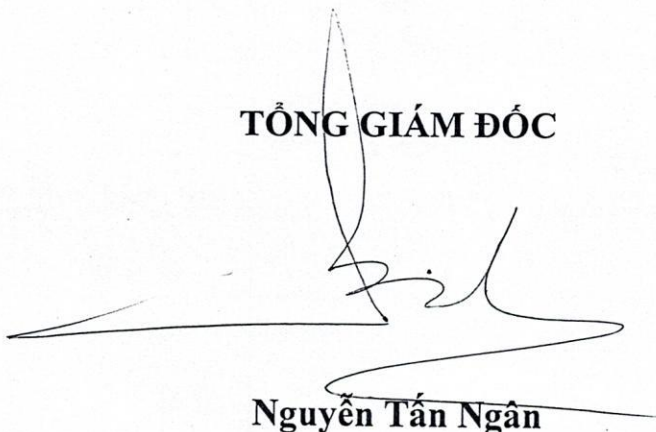
- BĐS nghỉ dưỡng.

- Công nghệ và sản phẩm bê tông bọt.

Trên đây là báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019.

Trân trọng./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tấn Ngân

Phụ biểu: (Kèm theo báo cáo Ban điều hành năm 2018)

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN, SẢN PHẨM NĂM 2018

1.- Dự án bất động sản:

1.1. Dự án Phường Mỹ Phú (gđ 1):

- Tình hình khai thác sản phẩm tại dự án:

Sản phẩm	Số lượng			Giá trị sản phẩm đã giao dịch		
	Tổng Cộng	Đã bán	Tồn	Tổng giá trị kinh doanh	Lũy kế đã thu đến 31/12/2018	Còn phải thu từ khách hàng
Nền	73	73	0	28.316,20	21.847,40	6.103,80
Nhà	57	55	2	28.267,20	18.417,15	9.850,05
Cộng				56.583,40	40.264,55	15.953,85

- Tình hình xác lập hồ sơ pháp lý cho khách hàng

Sản phẩm	Số lượng			Hồ sơ nhà, đất đã thực hiện			Hồ sơ đang thực hiện
	Tổng Cộng	Đã bán	Tồn	Tổng Cộng	Đã giao cho khách hàng	Chưa giao cho KH	
Nền	73	73	0	25	25	0	48
Nhà	57	55	2	6	6	0	49

Công ty đang tiếp tục nộp tiền chuyển mục đích SDD để xác lập Giấy chứng nhận QSDĐ&SHN cho khách hàng.

1.2. Dự án Lai Vung (Cty Sen Vàng):

Stt	Sản phẩm	Thực hiện 2018		Ghi chú
		Số lượng	Doanh thu (tr.đ)	
01	Tổng doanh thu - Nhà ở - Đất ở - Doanh thu xây lắp - Doanh thu tài chính và thu nhập khác	09 căn 45 nền	80.472 9.332 59.552 10.488 1.100	
02	Tổng chi phí		73.408	
03	Lợi nhuận (trước thuế)		7.064	Giảm lỗ lũy kế các năm trước

(Nguồn: số liệu trích từ BCTC2018 của Cty CP PT đô thị Sen Vàng)

- Công ty Sen Vàng đang thực hiện các bước và hoàn thiện hồ sơ giải thể Công ty theo Quyết định số: ngày 20/12/2018;

+ Đối chiếu bù trừ nợ với các Công ty trực thuộc HIDICO – Group.

+ Công ty hạch toán thoái vốn các cổ đông.

1.3. Khu công nghiệp Sa Đéc

- Kết thúc thanh tra theo Quyết định số 92/QĐ-TTr ngày 03/11/2017 của Thanh tra tỉnh Đồng Tháp.

- Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với phần diện tích cho thuê lại đất thanh toán 1 lần cho cả thời gian thuê (bao gồm cả khoản tương đương chậm nộp) và nộp dứt điểm tiền thuê đất hàng năm.

- Đang tiếp Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 1199/QĐ-TTr ngày 18/12/2018 của Thanh tra tỉnh Đồng Tháp.

Stt	Công việc	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	% TH/KH
01	Thu hàng năm	Trđ	8.116	11.379	140%
a	Thuê đất	Trđ	2.465	2.400	97%
b	Phí sử dụng hạ tầng	Trđ	5.651	8.979	159%
02	Cho thuê tài sản, hạ tầng	Trđ	565	876	155%
03	Cho thuê lại đất (Thanh toán 1 lần)	Trđ	30.112	4.166	14%
04	Chi phí quản lý, điều hành KCN	Trđ	3.727	2.863	76%
a	Duy tu hạ tầng (HTGT)		724	288	
b	Điện chiếu sáng+ C.xanh		292	225	
c	Chi phí điều hành		1.279	1.047	
d	Bảo vệ - ANTT		1.442	1.303	

1.4. Dự án Khu Resort Phú Thuận:

Chuyển nhượng vốn, thu hồi vốn đầu tư tài chính và đã thay đổi chủ sở hữu công ty Phú Thuận.

1.5. Dự án Bình trung Đông:

Tiếp tục thực hiện pháp lý dự án để đủ điều kiện bàn giao sản phẩm và QSDĐ cho khách hàng; tránh tranh chấp và khiếu kiện.

1.6. Dự án Hòn Đỏ:

- UBND tỉnh Ninh Thuận đã phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng.
- Ký kết Hợp đồng thuê đất theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 25/01/2018.
- Tiếp tục thực hiện các thủ tục để đủ điều kiện khởi công xây dựng giai đoạn 1 (hạ tầng kỹ thuật).

2- Sản phẩm và dịch vụ:

2.1. Sản phẩm cát:

Stt	Tên mô	Kế hoạch 2018		Khai thác 2018		% TH/KH
		Sản lượng (m ³)	Doanh thu (tr.đ)	Sản lượng (m ³)	Doanh thu (tr.đ)	
01	Mỹ Xương	600.000	30.545	599.955	30.543	99,99%
02	Phường 11	700.000	35.636	674.434	34.335	96,35%
03	Tân Mỹ	150.000	7.637	95.882	4.881	63,92%
	Cộng	1.450.000	73.818	1.370.271	69.759	94,50%

- Thực hiện khai thác cát đúng quy định pháp luật cũng như Luật khoáng sản.
- Thực hiện quan trắc môi trường, phân tích mẫu theo định kỳ.
- Chấp hành chế độ báo cáo định kỳ gửi cơ quan ban ngành, gồm: đo vẽ bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt, báo cáo giám sát môi trường, báo cáo tình hình hoạt động khai thác khoáng sản cát v.v..

2.2. Sản phẩm của HIDITECH:

Stt	Diễn giải	Kế hoạch 2018		Doanh thu 2018		% TH/KH
		Sản lượng	Thành tiền (tr.đ)	Sản lượng	Thành tiền (tr.đ)	
01	Nước cấp	342.724m ³	2.715	254.088m ³	1.790	65,93%
02	Xử lý nước thải	1.520.000m ³	11.141	1.278.756m ³	9.360	84,01%
03	Bê tông bọt + vữa xây	3.000m ³	5.100	79m ³ ...	169	03,31%
04	Xây lắp	-	13.446	-	13.860	103,08%
05	Chuyển giao công nghệ	-	3.635	-	0	0%
06	Doanh thu, DV khác	-	-	-	1400	-
	Cộng		38.345	-	26.579	72,15%

(Nguồn: số liệu trích từ BCTC2018 của HIDITECH)

Nhà máy sản xuất bê tông bọt tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện cấp phối mới để phục vụ cho việc chuyển giao công nghệ./.



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.
Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế
Member firm of PKF International



Accountants &
business advisers

Số: 040/2019/BCKTHN-CT.00037

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Nhà Và Khu Công Nghiệp Đồng Tháp (gọi tắt là "Công ty") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 20 tháng 02 năm 2019, từ trang 5 đến trang 39 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (tiếp theo)

Vấn đề khác

Như đã nêu tại mục 8.3 của thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, Tập đoàn trình bày lại khoản mục "Lãi cơ bản trên cổ phiếu" trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã kiểm toán do Tập đoàn trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2017.



TRANG ĐẮC NHA

Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2111-2018-009-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM – CHI NHÁNH CẦN THƠ

Thành phố Cần Thơ, ngày 20 tháng 02 năm 2019

NGUYỄN THỊ THANH MINH

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0068-2018-009-1



**HIDICO**

TIỀN PHONG - SÁNG TẠO - BỀN VỮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NHÀ & KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP
A: Số 12, Lý Thường Kiệt, P.1,
Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

DONG THAP HOUSING & INDUSTRIAL ZONE
DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANY
A: 12, Ly Thuong Kiet Road, Ward 1, Cao Lanh
City, Dong Thap Province

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty xin báo cáo quý vị Cổ đông về hoạt động của HĐQT năm 2018, như sau:

1. Cuộc họp/Nghị quyết HĐQT

Năm 2018, HĐQT Công ty đã tổ chức 11 cuộc họp, trên cơ sở đó đã ban hành 22 nghị quyết/quyết định thông qua các chủ trương, định hướng trong công tác quản trị doanh nghiệp, chỉ đạo Tổng giám đốc triển khai thực hiện kế hoạch SXKD theo mục tiêu chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

(Đính kèm Phụ lục các cuộc họp HĐQT năm 2018)

2. Một số chủ trương, định hướng đã được HĐQT thông qua năm 2018

a) Công tác tổ chức, nhân sự:

- Thành lập Chi nhánh Phát triển dự án trực thuộc HIDICO (trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án và Ban Quản lý dự án khoa học công nghệ).
- Thông qua chủ trương giải thể HIDICO-BTN (thuộc HIDITECH) và chuyển đổi HIDITECH thành công ty TNHH một thành viên 100% vốn HIDICO.
- Cử người đại diện theo uỷ quyền quản lý phần vốn góp; bổ nhiệm chủ tịch kiêm giám đốc và kiểm soát viên HIDITECH.

b) Công tác đầu tư, tài chính:

- Thông qua việc chuyển nhượng 100% vốn góp tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Phú Thuận (do HIDICO sở hữu).
- Cấu trúc lại vốn góp của HIDICO tại Công ty CP Phát triển đô thị Sen Vàng; tiến tới giải thể Sen Vàng.
- Vay vốn lưu động tại PG Bank Đồng Tháp (20 tỷ đồng).
- Phê duyệt các dự án/phương án: Nâng cấp, cải tạo Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu C và C_{mr} KCN Sa Đéc giai đoạn 1 - công suất 3.000m³/ngày đêm; Phương án Đầu tư thiết bị, công cụ thi công phục vụ Dự án đầu tư Nhà ở thấp tầng 500 căn/năm.
- Phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện đề tài KHCN năm 2019 “Thiết kế thi công nhà ở “Giá thấp” HIDICO”.

c) Công tác truyền thông, sự kiện:

- Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 25 năm thành lập HIDICO và 20 năm thành lập KCN Sa Đéc.



3. Công tác giám sát Tổng giám đốc của HĐQT

Trong năm 2018, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Tổng giám đốc về:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 được phê duyệt.
- Tình hình thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.
- Việc tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

HĐQT trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả giám sát như sau:

a) Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD: Như báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2018 vừa trình bày.

b) Tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT:

Trong năm 2018, Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, cụ thể:

- Thực hiện sắp xếp, điều động, bố trí lại lao động theo yêu cầu nhiệm vụ.
- Cơ cấu lại vốn góp, các khoản đầu tư tài chính tại công ty thành viên.
- Tổ chức lại công tác quản lý, điều hành các dự án.

Bên cạnh đó, Tổng giám đốc cũng đã tổ chức thực hiện nghiêm túc những ý kiến ghi nhận, kiến nghị của Ban Kiểm soát trong việc điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

c) Tổ chức và điều hành hoạt động SXKD hàng ngày:

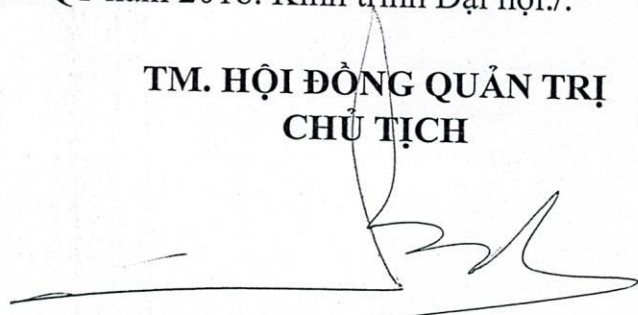
Tất cả hoạt động SXKD của Công ty đều trong phạm vi được cho phép theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cũng như quy định pháp luật. Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao đúng quy định của pháp luật và Điều lệ.

4. Trong năm, HĐQT đã tạo điều kiện tốt cho Ban Kiểm soát hoạt động nhằm phát huy vai trò giám sát, tăng cường công tác quản lý tại Công ty.

5. Kết luận: Trong năm 2018, thay mặt Cổ đông, HĐQT đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ và pháp luật. Công tác quản trị điều hành hệ thống tiếp tục được củng cố và hoàn thiện. Tuy nhiên, cần nâng cao chất lượng công tác quản trị hệ thống (đầu tư công nghệ) và cấu trúc toàn diện các công ty thành viên phù hợp chiến lược; Tăng vốn điều lệ HIDICO đủ điều kiện niêm yết, đảm bảo năng lực thực hiện mục tiêu, định hướng HIDICO Group.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018. Kính trình Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

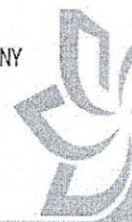


Nguyễn Tân Ngân

Phụ lục:
CÁC CUỘC HỌP HĐQT NĂM 2018

Cuộc họp	Nội dung
Cuộc họp 1 02/02/2018	▪ Phương án thành lập HIDITECH (công ty TNHH 100% vốn HIDICO).
Cuộc họp 2 08/3/2018	▪ Phê duyệt dự án Nâng cấp, cải tạo Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu C và C _{mr} KCN Sa Đéc, giai đoạn 1 - công suất 3.000m ³ /ngày đêm.
Cuộc họp 3 28/3/2018	▪ Vay tín dụng 20 tỷ tại PG Bank - CN Đồng Tháp để bổ sung vốn lưu động của Công ty.
Cuộc họp 4 10/4/2018	▪ Thành lập Chi nhánh Phát triển dự án.
Cuộc họp 5 09/5/2018	▪ Chuyển nhượng vốn góp tại Công ty Phú Thuận.
Cuộc họp 6 20/7/2018	▪ Ủy quyền ông Lê Ngọc Hạng ký hợp đồng với PG Bank.
Cuộc họp 7 22/8/2018	▪ Bổ sung tài sản thế chấp vay vốn tại PG Bank - CN Đồng Tháp. ▪ Nhận chuyển nhượng nền dự án Lai Vung của GL Corp.
Cuộc họp 8 22/10/2018	▪ Phê duyệt Phương án Đầu tư thiết bị, công cụ thi công phục vụ Dự án đầu tư Nhà ở thấp tầng 500 căn/năm. ▪ Phê duyệt dự án Nâng cấp, cải tạo Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu C và C _{mr} KCN Sa Đéc, giai đoạn 1 - công suất 3.000m ³ /ngày đêm (thay thế quyết định đã phê duyệt ngày 08/3). ▪ Vay vốn tại Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.
Cuộc họp 9 26/11/2018	▪ Mua cổ phần Sen Vàng. ▪ Bù trừ nợ giảm vốn góp Sen Vàng.
Cuộc họp 10 04/12/2018	▪ Bổ sung tài sản thế chấp vay vốn tại PG Bank - CN Đồng Tháp.
Cuộc họp 11 17/12/2018	▪ Phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện đề tài KHCN năm 2019.

Tổng cộng: 11 cuộc họp



Tp. Cao Lãnh, ngày 29 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm tài chính 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Các điều khoản về quyền hạn và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát thực hiện kiểm soát đối với các hoạt động của HIDICO cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 và phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

1. Công tác quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

1.1- Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên: 04 thành viên kiêm nhiệm và 01 thành viên độc lập.

- Hội đồng quản trị tổ chức 11 cuộc họp theo định kỳ/đợt xuất, ban hành 22 nghị quyết/quyết định; các nghị quyết của HĐQT đều được thông qua với sự nhất trí của các thành viên.

* Một số chủ trương đã được HĐQT thông qua:

- Thành lập Chi nhánh Phát triển dự án trực thuộc HIDICO.
- Thông qua chủ trương giải thể HIDICO-BTN. Chuyển đổi HIDITECH thành công ty TNHH một thành viên; cử người đại diện quản lý phần vốn góp; bổ nhiệm chủ tịch kiêm giám đốc và kiểm soát viên HIDITECH.
- Thông qua việc chuyển nhượng vốn tại Công ty Phú Thuận.
- Cấu trúc lại vốn góp của HIDICO tại Công ty Sen Vàng.
- Phê duyệt Vay vốn lưu động định mức tại PG Bank Đồng Tháp.
- Phê duyệt các dự án: Nâng cấp, cải tạo NM xử lý nước thải tập trung Khu C và C_{mr}; Phương án Đầu tư thiết bị, công cụ phục vụ thi công các Dự án Nhà ở.

- Phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện đề tài KHCN năm 2019 “Thiết kế - thi công nhà ở “Giá thấp” HIDICO”.

- Kỷ niệm 25 năm thành lập HIDICO và 20 năm thành lập KCN-SĐ.

1.2/- Ban Tổng giám đốc:

- Năm 2018 đã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với Điều lệ của Công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT.

- Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức bộ máy, điều động, bố trí nhân sự theo yêu cầu nhiệm vụ và định hướng phát triển HIDICO Group.

- Tổ chức lại công tác quản lý, điều hành các nhóm dự án.

- Tăng cường xử lý lành mạnh tài chính, cải thiện lưu chuyển dòng tiền.

- Điều chỉnh tiền lương cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Tổng giám đốc ủy quyền cho các Phó Tổng giám đốc và một số nhân viên quản lý, bán hàng thực hiện giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Tất cả hoạt động SXKD của Công ty đều trong phạm vi được cho phép theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cũng như quy định pháp luật. Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao đúng quy định của pháp luật và Điều lệ.

Nhìn chung, trong năm 2018 HĐQT và Ban Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định Điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

2. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số:04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/3/2018. Theo đó:

- Thù lao HĐQT và BKS theo mức Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 thông qua

- Hội đồng quản trị đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thực hiện kiểm toán soát xét: Báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2018 của HIDICO và các công ty thành viên; Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của HIDICO Group.

- Chưa thực hiện tăng vốn điều lệ trong năm 2018.

- Dự kiến chi cổ tức năm 2018 là: 29%/ vốn CSH; tương ứng giá trị: 8.700 trđ.

3. Bảng cân đối kế toán H.Group 2018 (Rút gọn).

ĐVT: Triệu đồng

TÀI SẢN	NĂM 2018	NĂM 2017
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	242.724	276.248
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.597	2.215
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.145	1.070
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	73.751	78.304
IV. Hàng tồn kho	164.257	193.428
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.974	1.231

B. TÀI SẢN DÀI HẠN	155.714	147.325
I. Các khoản phải thu dài hạn	27.388	8.190
II. Tài sản cố định	87.079	98.721
III. Bất động sản đầu tư	0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	20.500	32.619
IV. Đầu t tài chính dài hạn	0	3.818
V. Tài sản dài hạn khác	20.747	3.977
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	398.438	423.573

NGUỒN VỐN	NĂM 2018	NĂM 2017
C - NỢ PHẢI TRẢ	333.274	341.509
I. Nợ ngắn hạn	176.566	173.854
II. Nợ dài hạn	156.708	167.655
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	65.164	82.064
I. Vốn chủ sở hữu	48.381	46.670
II. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	16.783	35.394
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	398.438	423.573

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm soát báo cáo tài chính của HIDICO và báo cáo kiểm toán hợp nhất năm 2018 (chi tiết tại Phụ biểu 01).

4. Kết quả kinh doanh hợp nhất HIDICO Group.

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
1. Tổng Doanh thu:	218.360	156.387
- Doanh thu thuần về hàng bán	216.463	155.557
- Doanh thu hoạt động tài chính	0	150
- Thu nhập khác	1.897	680
2. Tổng Chi phí	196.855	132.569
- Giá vốn hàng bán	155.020	101.828
- Chi phí tài chính	13.088	8.545
- Chi phí bán hàng	4.527	2.032
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.865	15.632
- Chi phí khác	7.355	4.532
3. Phần lãi (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	0	(497)
4. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	21.505	23.321
5. Chi phí thuế TNDN hiện hành	9.500	6.789
6. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12.005	16.532
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	11.947	19.071
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	57	(2.539)

(Chi tiết tại phụ biểu 02).

5. Đầu tư tài chính của HIDICO (công ty mẹ).

Tại ngày 31/12/2018, HIDICO có các khoản đầu tư tài chính như sau:

Khoản mục đầu tư	Giá trị (trđ)
Đầu tư tài chính ngắn hạn: (Tiền gửi ký quỹ, kỳ hạn 12 tháng)	1.145
Đầu tư tài chính dài hạn:	160.645
- HIDITECH	59.000
- Cty SEN VÀNG	77.945
- Cty HÒN ĐỎ	23.700
Tổng giá trị đầu tư tài chính	161.790
Đầu tư tài chính/Tổng tài sản (%)	39,14%
Đầu tư tài chính/Tổng vốn chủ sở hữu (%)	326,10%
Đầu tư tài chính/Tổng vốn điều lệ (%)	539,30%

Đầu tư tài chính năm 2018: 161.790 trđ, giảm so với năm 2017: (12.110 trđ) do:

- Giảm vốn đầu tư vào Công ty Phú Thuận: (17.500 trđ)
- Tăng vốn đầu tư vào công ty con và công ty liên kết: 5.315 trđ
 - + HIDITECH : 20 trđ
 - + Công ty Sen Vàng: 2.945 trđ
 - + Công ty Hòn Đỏ : 2.350 trđ
- Tăng tiền gửi hạn 12 tháng (ký quỹ bảo lãnh vay Quỹ BVMTVN): 75trđ.

=> Tỷ trọng đầu tư tài chính rất cao so với Vốn chủ sở hữu hoặc Vốn điều lệ của HIDICO. Tuy nhiên các khoản đầu tư tài chính chưa đạt hiệu quả. Cụ thể:

- + HIDITECH (lỗ lũy kế đến 31/12/2018) : -8.908 trđ
- + Công ty Sen Vàng (lỗ lũy kế đến 31/12/2018): -2.034 trđ
- + Công ty Hòn Đỏ : đang trong giai đoạn đầu tư (chưa kinh doanh).

6. Tình hình đầu tư dự án, xây dựng.

6.1. Khu dân cư Khóm 3, Phường 1, TPCL:

Đây là dự án do UBND thành phố Cao Lãnh làm Chủ đầu tư dự án là dự án chịu thanh tra về việc chấp hành pháp luật do Thanh tra nhà nước tỉnh thực hiện theo quyết định số 59/QĐ-TTtr ngày 9/6/2017. Thực hiện kết luận thanh tra, mọi hoạt động đầu tư, giao dịch gần như phải dừng lại. Do vậy, việc đầu tư và kinh doanh của Cty gặp rất nhiều khó khăn.

6.2. Khu dân cư phường Mỹ Phú mở rộng (giai đoạn 1):

Sau khi việc xây dựng nhà mẫu hoàn thiện Cty tổ chức sự kiện quảng bá sản phẩm nhà ở giá thấp chất lượng không thấp và được dư luận nhiệt tình ủng hộ. Trên cơ sở đó, Công ty mạnh dạng đầu tư 57 căn và đã bán 57/57 căn không còn sản phẩm tồn kho.

Được sự chấp thuận cho phép của UBND tỉnh về việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 theo ranh đất đã bồi thường. Cty đã tiến hành lập đồ án điều chỉnh ranh quy hoạch và phân lô cho phù hợp hiện trạng và đã được UBND thành phố Cao Lãnh phê duyệt tại quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 17/12/2018. Theo đó; tổng số nền nhà

là 148 nền. Trong đó:

- Lô A1: 25 nền đã xây dựng 8 nhà.
- Lô A2: 56 nền đã xây dựng 8 nhà.
- Lô B1 đến B6: 67 nền đã xây dựng 57 nhà.

Phân hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước) đã xây dựng cơ bản hòa chỉnh.

6.3. Khu dân cư Lô 3 tiểu khu A KDC Bình Trưng Đông, Cát Lái, Q2, TP.HCM: Đến nay Cty đã bổ sung hoàn tất hồ sơ công nhận lại chủ đầu tư và chờ Sở Xây dựng thành phố trình UBND thành phố ra quyết định công nhận chủ đầu tư dự án cho Cty, song song đó hiện nay Phòng Quản lý đô thị quận 2 đang xem xét thẩm tra đồ án quy hoạch xây dựng chi thiết tỷ lệ 1/500. Tuy nhiên phải chờ UBND thành phố quyết định chọn chủ đầu tư hạ tầng chính.

6.4. Khu dân cư và chợ Lai Vung: để tạo động lực phát triển dự án và thu hút khách hàng. Công ty Sen Vàng đã lập hồ sơ quy hoạch điều chỉnh cục bộ một phần diện tích đất để đầu tư nhà ở giá thấp chất lượng không thấp theo công nghệ mới của HIDICO và đã được phê duyệt. Hiện nay đang tiến hành đầu tư 16 căn tại lô K

6.5. Khu Công nghiệp Sa dec: Thực hiện kết luận thanh tra, Công ty đang đầu tư hàng rào (phần còn lại) và tiếp tục trồng cây xanh cách ly cho toàn Khu Công nghiệp.

7. Phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Ban kiểm soát.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật liên quan.

- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả SXKD hàng năm của HIDICO.

- Phối hợp với người đại diện vốn, kiểm soát viên: kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại HIDICO Group.

Trên đây là nội dung kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Ban kiểm soát.

Chúc sức khỏe Quý cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Quang Chí

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HIDICO - GROUP

(phụ biểu 01)

Tại ngày 31/12/2018

ĐVT: đồng

	31/12/2018	31/12/2017	So với cùng kỳ năm trước	
			± Giá trị	%
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	242.724.303.319	276.248.283.386	(33.523.980.067)	-12%
Tiền và các khoản tương đương tiền	1.596.699.986	2.214.700.353	(618.000.367)	-28%
Tiền	1.596.699.986	2.214.700.353	(618.000.367)	-28%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.144.900.000	1.070.000.000	74.900.000	7%
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	1.144.900.000	1.070.000.000	74.900.000	7%
Các khoản phải thu ngắn hạn	73.751.369.888	78.303.894.019	(4.552.524.131)	-6%
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	64.126.877.557	43.903.621.008	20.223.256.549	46%
Trả trước cho người bán ngắn hạn	3.147.604.408	4.098.411.279	(950.806.871)	-23%
Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	400.000.000	(400.000.000)	-100%
Phải thu ngắn hạn khác	12.787.302.946	37.972.596.032	(25.185.293.086)	-66%
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(6.310.415.023)	(8.070.734.300)	1.760.319.277	-22%
Hàng tồn kho	164.256.931.525	193.427.921.993	(29.170.990.468)	-15%
Hàng tồn kho	164.256.931.525	193.427.921.993	(29.170.990.468)	-15%
Tài sản ngắn hạn khác	1.974.401.920	1.231.767.021	742.634.899	60%
Chi phí trả trước ngắn hạn	1.309.046.289	312.194.040	996.852.249	319%
Thuế GTGT được khấu trừ	566.914.378	819.824.128	(252.909.750)	-31%
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	98.441.253	99.748.853	(1.307.600)	-1%
TÀI SẢN DÀI HẠN	155.714.247.716	147.324.744.569	8.389.503.147	6%
Các khoản phải thu dài hạn	27.387.574.283	8.189.913.772	19.197.660.511	234%
Phải thu dài hạn của khách hàng	-	3.780.000.000	(3.780.000.000)	-100%
Phải thu về cho vay dài hạn	-	250.000.000	(250.000.000)	-100%
Phải thu dài hạn khác	27.387.574.283	4.159.913.772	23.227.660.511	558%
Tài sản cố định	87.079.306.103	98.720.803.094	(11.641.496.991)	-12%
Tài sản cố định hữu hình	63.968.307.895	56.627.568.333	7.340.739.562	13%
Nguyên giá	105.711.004.665	91.422.954.277	14.288.050.388	16%
Giá trị hao mòn lũy kế	(41.742.696.770)	(34.795.385.944)	(6.947.310.826)	20%
Tài sản cố định vô hình	23.110.998.208	42.093.234.761	(18.982.236.553)	-45%
Nguyên giá	33.974.652.643	52.060.641.236	(18.085.988.593)	-35%

Giá trị hao mòn lũy kế	(10.863.654.435)	(9.967.406.475)	(896.247.960)	9%
Tài sản dở dang dài hạn	20.500.603.992	32.619.297.873	(12.118.693.881)	-37%
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	20.500.603.992	32.619.297.873	(12.118.693.881)	-37%
Đầu tư tài chính dài hạn	-	3.817.993.494	(3.817.993.494)	-100%
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	-	3.817.993.494	(3.817.993.494)	-100%
Tài sản dài hạn khác	20.746.763.338	3.976.736.336	16.770.027.002	422%
Chi phí trả trước dài hạn	3.751.481.370	3.458.759.128	292.722.242	8%
Lợi thế thương mại	16.995.281.968	517.977.208	16.477.304.760	3181%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	398.438.551.035	423.573.027.955	(25.134.476.920)	-6%
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	333.274.357.926	341.509.087.951	(8.234.730.025)	-2%
Nợ ngắn hạn	176.566.162.371	173.853.921.994	2.712.240.377	2%
Phải trả người bán ngắn hạn	9.150.363.208	13.680.062.845	(4.529.699.637)	-33%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	23.469.535.347	11.609.898.482	11.859.636.865	102%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	29.158.978.123	34.456.876.446	(5.297.898.323)	-15%
Phải trả người lao động	2.602.568.861	1.530.958.000	1.071.610.861	70%
Chi phí phải trả ngắn hạn	35.447.999	8.031.476.706	(7.996.028.707)	-100%
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	22.403.303.003	31.304.549.059	(8.901.246.056)	-28%
Phải trả ngắn hạn khác	10.152.358.664	3.461.607.501	6.690.751.163	193%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	77.470.592.907	69.416.430.008	8.054.162.899	12%
Dự phòng phải trả ngắn hạn	1.401.208.598	-	1.401.208.598	#DIV/0!
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	721.805.661	362.062.947	359.742.714	99%
Nợ dài hạn	156.708.195.555	167.655.165.957	(10.946.970.402)	-7%
Phải trả người bán dài hạn	6.500.000.000	-	6.500.000.000	#DIV/0!
Chi phí phải trả dài hạn	-	8.376.847.300	(8.376.847.300)	-100%
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	143.791.128.811	150.495.897.333	(6.704.768.522)	-4%
Phải trả dài hạn khác	1.999.645.420	715.000.000	1.284.645.420	180%
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.500.000.000	7.150.000.000	(3.650.000.000)	-51%
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	917.421.324	917.421.324	-	0%
VỐN CHỦ SỞ HỮU	65.164.193.109	82.063.940.004	(16.899.746.895)	-21%
Vốn chủ sở hữu	65.164.193.109	82.063.940.004	(16.899.746.895)	-21%
Vốn góp của chủ sở hữu			-	0%

	30.000.000.000	30.000.000.000		
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	30.000.000.000	30.000.000.000	-	0%
Thặng dư vốn cổ phần	35.030	-	35.030	#DIV/0!
Cổ phiếu quỹ	-	(9.532.750.000)	9.532.750.000	-100%
Quỹ đầu tư phát triển	2.557.863.898	2.557.863.898	-	0%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	15.823.362.998	23.645.375.900	(7.822.012.902)	-33%
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	5.179.020.869	6.049.893.032	(870.872.163)	-14%
- LNST chưa phân phối kỳ này	10.644.342.129	17.595.482.868	(6.951.140.739)	-40%
Nguồn vốn đầu tư XDCB	-	-	-	
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	16.782.931.183	35.393.450.206	(18.610.519.023)	-53%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	398.438.551.035	423.573.027.955	(25.134.476.920)	-6%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi AFC – CN Cần Thơ)

Số liệu tài chính 2018:

I/-Về Tổng tài sản:

Tổng tài sản vào ngày 31/12/2018 là: 398.438 trđ, so với cùng kỳ năm 2017 giảm : 25.134trđ (-06%).

Các khoản mục biến động (tăng, giảm) tài sản so với cùng kỳ năm 2017:

A. Tài sản ngắn hạn: giảm -33.524trđ (-12%). Các khoản mục biến động trong tài sản ngắn hạn là:

- Tiền tồn quỹ ngày 31/12/2018: 1.597trđ, giảm: -618trđ (-28%) so với cùng kỳ năm 2017.

- Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng: 75trđ (07%) là do lãi tiền gửi ký quỹ để bảo lãnh vay vốn Quỹ BVMTVN.

- Các khoản phải thu ngắn hạn giảm : - 4.553trđ (-06%) là do:

+ Phải thu khách hàng tăng : 20.223trđ.

+ Trả trước cho người bán giảm : - 951trđ

+ Phải thu về cho vay ngắn hạn giảm : - 400trđ

+ Phải thu ngắn hạn khác giảm : -25.185trđ. Chủ yếu là thu hồi tiền tạm ứng vốn đền bù DA Hòn Đỏ : -23.548trđ còn lại là các khoản phải thu nợ tiền bán cổ phần HIDICO.

+ Hoàn nhập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi giảm: 1.760trđ

- Hàng tồn kho giảm: - 29.171trđ (-15%), chủ yếu là do Cty Sen Vàng tiêu thụ thành phẩm (nhà ở, đất ở) tại dự án Lai Vung (25.470 trđ) và HIDICO tiêu thụ sản phẩm của DA Mỹ Phú (giai đoạn 1).

- Tài sản ngắn hạn khác tăng : 743trđ (60%) , do:

+ Chi phí trả trước ngắn hạn tăng : 996 trđ

. Chi phí cấp quyền khai thác cát: 650trđ

. Chi phí khác chờ phân bổ : 488 trđ

. Giảm tạm tính thuế TNDN :- 142trđ

+ Thuế GTGT (đầu vào) được khấu trừ: -253trđ

B. Tài sản dài hạn: tăng 8.390 (06%); do:

- Các khoản phải thu dài hạn tăng: 19.198trđ (234%); trong đó:

+ Phải thu dài hạn khách hàng giảm:-3.780trđ

+ Phải thu về cho vay dài hạn (HIDICO-BTN) giảm:- 250trđ

+ Phải thu dài hạn khác tăng: 23.227trđ (chủ yếu là tiền bồi thường giải phóng mặt bằng của dự án Hòn Đỏ).

- Tài sản cố định giảm: -11.641trđ (-12%) do:

+Tài sản cố định hữu hình: tăng 7.341trđ; (do tăng tài sản: Xà lan+cần cẩu: 6.565trđ; Máy tính IMAC: 49trđ; Tài sản khác (chủ yếu thu hồi vốn góp từ H.BTN): 7.674trđ. Trích khấu hao TSCĐ: -6.947trđ).

+Tài sản cố định vô hình: giảm -18.982trđ; do trích khấu hao: -896trđ và giảm Lợi thế thương mại (do chuyển nhượng vốn Cty Phú Thuận): -18.086trđ

- Chi phí XDCB dở dang: giảm -12.119trđ (-37%) nguyên nhân: Cty Hòn Đỏ : 3.003trđ trđ; Sửa chữa tài sản (Khu Biệt thự): 1.671trđ; Cty Phú Thuận: -15.638trđ; Kiot khu trưng bày Lai Vung: 1.155trđ.

- Đầu tư tài vào công ty liên kết: giảm -3.818trđ (-100%); do giải thể, thoái vốn.

+ Công ty TNHH Bê tông nhẹ HIDICO: -3.644trđ

+ Công ty CP Xây dựng HIDICO : -174trđ

- Tài sản dài hạn khác: tăng 16.770trđ (422%) do:

+Tăng chi phí trả trước dài hạn chờ phân bổ : 293trđ

+ Tăng lợi thế thương mại (± cổ phiếu Sen Vàng): 16.477trđ.

II/-Về nguồn vốn:

Tổng nguồn vốn vào ngày 31/12/2018 là: : 398.438 trđ, so với cùng kỳ năm 2017 giảm: 25.134trđ (-06%).

C. Nợ phải trả : giảm -8.234trđ (-02%) so với cùng kỳ năm 2017; Trong đó:

- Nợ ngắn hạn: tăng 2.712trđ,do:

+ Phải trả người bán: giảm -4.529trđ (đã trả nợ cho người bán);

+ Người mua trả trước: tăng 11.859trđ (Chủ yếu là khách hàng ứng trước tiền mua cát san lấp và thuê đất KCN SĐ);

+ Thuế phải nộp: giảm -5.298trđ ;

+ Nợ lương CNV: tăng 1.071trđ; (lương tháng 12, 13 chưa kịp chi).

+ Chi phí phải trả ngắn hạn: giảm -7.996trđ; (chi phí trích trước đã kết chuyển, phân bổ).

+ Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn: giảm -8.901trđ (Kết chuyển doanh thu nhận trước của DA. Mỹ Phú);

+ Phải trả khác: tăng 6.691trđ; (chủ yếu là tiền thuê mặt nước, hạ tầng KCN và các khoản tạm mượn khác)

+ Vay ngắn hạn: tăng 8.054trđ; cụ thể: phát sinh vay: 41.954trđ (PG bank: 15.104 trđ, vay các tổ chức cá nhân: 26.850trđ); trả nợ vay: -27.378trđ;

- + Trích dự phòng phải trả ngắn hạn: 1.401 trđ
- + Quỹ khen thưởng, phúc lợi: tăng 360trđ.
- Nợ dài hạn giảm: -10.947trđ (-07%); Trong đó:
 - + Người mua trả trước tiền dài hạn: tăng 6.500trđ; (nợ mua Xà lan+cần cầu khai thác cát);
 - + Chi phí phải trả dài hạn: giảm -8.377 trđ; do kết chuyển giảm chi phí trích trước của dự án KDC Phường 1, DA KDC Phường Mỹ Phú...;
 - + Doanh thu chưa thực hiện dài hạn: giảm -6.705trđ (phân bổ doanh thu thu tiền 01 lần cho cả thời gian còn lại của KCN-SĐ);
 - + Phải trả dài hạn khác: tăng 1.284trđ (tính trước thuê hạ tầng của Cty Á Âu - KCN SĐ)
 - + Vay dài hạn: giảm -3.650trđ (trả nợ vay Quỹ BVMT: 2.000trđ; Techcombank: 90trđ; cá nhân khác: 1.560trđ);
 - + Trong năm không trích lập Quỹ phát triển KHCN.

D. Vốn chủ sở hữu: đến ngày 31/12/2018 là 65.164trđ, trong đó vốn Điều lệ là 30.000trđ; vốn CSH giảm: -16.900trđ (-21%) so với năm 2017; do các nguyên nhân:

- Giảm cổ phiếu quỹ: 9.533trđ
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: giảm -7.822trđ; (năm 2018 đã phân phối các quỹ và chia cổ tức cho cổ đông)
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát: giảm -18.611 trđ; (chủ yếu là giảm lợi ích của cổ đông không kiểm soát (BIDV) tại Cty Sen Vàng : -30.613trđ, lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại HIDITECH: -17trđ ; tăng lợi ích của cổ đông tại Cty Hòn Đò: 12.019trđ khi hợp nhất Báo cáo tài chính H.Group)/.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH H.GROUP (phụ biểu 02)

Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018

	Năm 2018	Năm 2017	Chênh lệch Tăng (+); giảm (-)	
			Giá trị	%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	216.876.379.412	155.664.917.575	61.211.461.837	39%
Các khoản giảm trừ doanh thu	413.500.113	107.488.264	306.011.849	285%
Doanh thu thuần	216.462.879.299	155.557.429.311	60.905.449.988	39%
Giá vốn hàng bán	155.020.182.844	101.828.354.087	53.191.828.757	52%
Lợi nhuận gộp	61.442.696.455	53.729.075.224	7.713.621.231	14%
Doanh thu hoạt động tài chính	122.726.855	150.407.207	(27.681.039)	-18%
Chi phí tài chính	13.210.793.168	8.544.505.355	4.666.287.813	55%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>7.938.357.347</i>	<i>8.415.913.355</i>	<i>(477.556.008)</i>	<i>-6%</i>
Lãi hoặc (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	-	(497.263.804)	497.263.804	-100%
Chi phí bán hàng	4.527.007.835	2.032.280.715	2.494.727.120	123%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.864.784.862	15.632.146.285	1.232.638.577	8%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	26.962.837.475	27.173.286.272	(210.448.797)	-1%
Thu nhập khác	1.897.311.300	680.271.640	1.217.039.660	179%
Chi phí khác	7.355.061.923	4.532.124.924	2.822.936.999	62%
Lợi nhuận khác	(5.457.750.623)	(3.851.853.284)	(1.605.897.339)	42%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	21.505.086.852	23.321.432.988	(1.816.346.136)	-8%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	9.499.803.478	6.788.712.998	2.711.090.480	40%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12.005.283.374	16.532.719.990	(4.527.436.616)	-27%
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	11.947.819.709	19.071.335.081	(7.123.515.372)	-37%
Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát	57.463.665	(2.538.615.091)	2.596.078.756	-102%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.393	6.392	(1.999)	-31%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi AFC – CN Cần Thơ)

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 so với cùng kỳ năm 2017, tăng: 60.905trđ (39%);
- Doanh thu hoạt động tài chính: giảm -27trđ (-18%);
- Thu nhập khác tăng: 1.217trđ (179%);
- Chi phí lãi vay năm 2018: giảm: -478trđ (-6%);
- Chi phí bán hàng tăng : 2.495trđ (123%);(chủ yếu do phát sinh trích trước chi phí xác lập sở hữu nhà ở đất ở, chi phí bảo hành nhà ở DA Mỹ Phú: 1.247trđ; công tác xã hội - chùa Hưng Thiện: 896trđ; Quỹ khuyến học 500 trđ; truyền thông 25 năm thành lập HIDICO...)
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng: 1.232trđ (08%);
- Lợi nhuận sau thuế của HIDICO-Group: 12.005trđ, giảm -27% so với 2017 ./.



TIỀN PHONG - SÁNG TẠO - BỀN VỮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NHÀ & KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP
A: Số 12, Lý Thường Kiệt, P.1,
Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

DONG THAP HOUSING & INDUSTRIAL ZONE
DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANY
A: 12, Ly Thuong Kiet Road, Ward 1, Cao Lanh
City, Dong Thap Province

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/4/2015;

Theo kết quả hoạt động SXKD hợp nhất năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ,

Nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018, như sau:

TT	Diễn giải	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận trước thuế	25.323.166.476
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	9.499.803.478
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	15.823.362.998
4	Lợi nhuận trích các quỹ, chia cổ tức	15.823.362.998
a)	Trích Quỹ đầu tư phát triển	3.164.672.600
b)	Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng	2.373.504.450
	Trong đó: + Phúc lợi	1.582.336.300
	+ Khen thưởng	791.168.150
c)	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	1.582.336.300
5	Chi trả cổ tức (tỷ lệ 29% = 2.900 đồng/cổ phần)	8.700.000.000
	- Hình thức chi trả: Bằng tiền.	
	- Ngày chốt danh sách Cổ đông để trả cổ tức: 15/3/2019.	
	- Ngày thực hiện trả cổ tức: Từ 01/7/2019.	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tấn Ngân

**HIDICO**

TIỀN PHONG - SÁNG TẠO - BỀN VỮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NHÀ & KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP
A: Số 12, Lý Thường Kiệt, P.1,
Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

DONG THAP HOUSING & INDUSTRIAL ZONE
DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANY
A: 12, Ly Thuong Kiet Road, Ward 1, Cao Lanh
City, Dong Thap Province

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về báo cáo mức thù lao HĐQT, BKS và chi phí hoạt động BKS 2018
đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS và chi phí hoạt động BKS 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/4/2015,

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông tổng mức thù lao HĐQT, BKS và chi phí hoạt động BKS năm 2018; đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS và chi phí hoạt động BKS năm 2019, như sau:

1. Báo cáo thù lao HĐQT, BKS và chi phí hoạt động BKS 2018**a) Thù lao Hội đồng quản trị năm 2018:**

- HĐQT gồm 05 người.
- Tổng thù lao đã nhận năm 2018: 360.000.000 đồng, cụ thể:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thù lao thực nhận 2018	Ghi chú
1	Nguyễn Tấn Ngân	Chủ tịch	120.000.000	
2	Huỳnh Công Thảo	Thành viên	60.000.000	
3	Lê Ngọc Hạng	Thành viên	60.000.000	
4	Đoàn Bá Điền	Thành viên	60.000.000	
5	Vũ Đình Ngọc	Thành viên	60.000.000	

Còn phải chi: 00 đồng.

b) Thù lao Ban Kiểm soát năm 2018:

- BKS gồm 02 người.
- Tổng thù lao đã nhận 2018: 96.000.000 đồng, cụ thể:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thù lao thực nhận 2018	Ghi chú
1	Nguyễn Quang Chí	Trưởng ban	60.000.000	
2	Nguyễn Trí Dũng	KSV	36.000.000	

Còn phải chi: 00 đồng.

c) Chi phí hoạt động BKS năm 2018:

- Kế hoạch chi phí được ĐHĐCĐ chấp thuận: 10.000.000 đồng.
- Thực chi đến 31/12/2018: 00 đồng.

2. Đề xuất thù lao HĐQT, BKS và chi phí hoạt động BKS năm 2019

a) Thù lao HĐQT, BKS năm 2019 (bằng mức 2018):

Hội đồng quản trị		Ban kiểm soát	
Chủ tịch	10.000.000đ/tháng	Trưởng ban	5.000.000đ/tháng
Thành viên	5.000.000đ/người/tháng	KSV	3.000.000đ/người/tháng
TK HĐQT	2.000.000đ/tháng		

b) Chi phí hoạt động BKS năm 2019: dự trù 10.000.000 đồng, gồm các khoản:

STT	Khoản mục	Số tiền
1	Văn phòng phẩm	2.000.000
2	Chi phí công tác cho hoạt động của Ban	8.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Ngân



HIDICO

TIỀN PHONG - SÁNG TẠO - BỀN VỮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NHÀ & KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP

A: Số 12, Lý Thường Kiệt, P.1,
Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

DONG THAP HOUSING & INDUSTRIAL ZONE
DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANY

A: 12, Ly Thuong Kiet Road, Ward 1, Cao Lanh
City, Dong Thap Province

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc chọn Công ty kiểm toán năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều 40 Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển nhà và Khu công nghiệp Đồng Tháp về việc chọn công ty kiểm toán hàng năm;

Căn cứ danh sách các công ty kiểm toán được Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam giới thiệu và theo đề xuất của Ban kiểm soát,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận chọn **Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ** tiếp tục là đơn vị kiểm toán cho Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển nhà và Khu công nghiệp Đồng Tháp trong năm tài chính 2019, với những lý do sau:

- Là Công ty đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 cho toàn hệ thống HIDICO nên sẽ tiết kiệm được nhiều thời gian cho Công ty và các Công ty thành viên trong việc cung cấp số liệu năm trước;

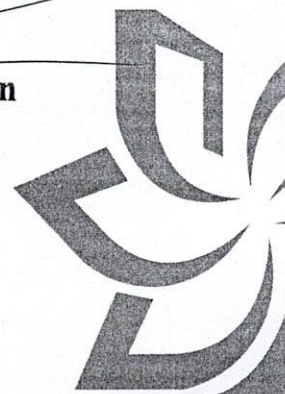
- Chi phí kiểm toán hợp lý.

Trường hợp đàm phán hợp đồng kiểm toán không thành công với Công ty trên, Đại hội ủy quyền Hội đồng quản trị phối hợp Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán khác có năng lực kiểm toán theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tấn Ngân





HIDICO

TIỀN PHONG - SÁNG TẠO - RẼN MỮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NHÀ & KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP
A: Số 12, Lý Thường Kiệt, P.1,
Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

DONG THAP HOUSING & INDUSTRIAL ZONE
DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANY
A: 12, Ly Thuong Kiet Road, Ward 1, Cao Lanh
City, Dong Thap Province

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành năm 2019

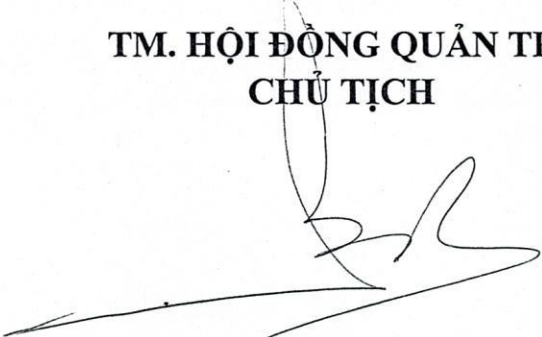
Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển nhà và Khu công nghiệp Đồng Tháp đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/4/2015, tại Điều 13, khoản 2, điểm n có quy định Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường có quyền ra quyết định bằng cách thông qua nghị quyết về việc Tổng giám đốc đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị,

Vì vậy, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty trong năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Tấn Ngân

